

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
HÌNH THỨC THI:.....Trắc nghiệm online.....
HỌC KỲ 1; NĂM HỌC 2021-2022

Thời gian: Từ 17/01 đến 23/01/2022

Môn học: ...Trang bị điện nâng cao.....

Nhóm: ...01.....

Ngày thi:18/01/2022.....

Giờ thi:.....09:45.....

Phòng thi: ...ON36...

Giảng viên giảng dạy:Trần Thiện Tường.....

MaMH	Stt	MaSV	HoLotSV	TenSV	NgaySinhC	MaLop	Điểm QT 40%	Điểm thi 60%	Điểm HP	Ghi chú
228257	1	2118050001	Trịnh Hùng	Anh	13/11/2000	CCQ1805A	7.0	9.0	8.2	
228257	2	2118050004	Nguyễn Phan Thế	Bảo	29/10/2000	CCQ1805A	8.5	9.0	8.8	
228257	3	2117050079	Nguyễn Văn	Cánh	15/10/1998	CCQ1705B	7.7	9.2	8.6	
228257	4	2118050072	Nguyễn Văn	Cấp	04/08/1999	CCQ1805B	6.8	9.0	8.1	
228257	5	2119050037	Đào Tấn	Cường	08/05/2001	CCQ1905B	5.3	9.0	7.5	
228257	6	2118050148	Đoàn Hạnh	Duy	01/08/1999	CCQ1805C	8.0	9.0	8.6	
228257	7	2118050076	Văn Thành	Đạt	08/07/2000	CCQ1805B	7.6	8.2	8.0	
228257	8	2119050042	Lê Khắc	Hoan	10/03/2001	CCQ1905B	8.9	9.4	9.2	
228257	9	2119050006	Nguyễn Đức	Huy	21/02/2001	CCQ1905A	7.8	8.8	8.4	
228257	10	2118050085	Phan Huỳnh Bảo	Huy	16/10/2000	CCQ1805B	8.6	9.0	8.8	
228257	11	2119050043	Nguyễn Thanh	Khang	20/07/2000	CCQ1905B	6.7	5.0	5.7	
228257	12	2118050027	Trương Ngọc	Lễ	21/07/2000	CCQ1805A	8.3	8.4	8.4	
228257	13	2118050098	Võ Nguyễn Anh	Minh	11/10/2000	CCQ1805B	7.7	9.0	8.5	
228257	14	2118050102	Lê Thanh	Nam	14/08/2000	CCQ1805B	5.0	9.0	7.4	
228257	15	2119050016	Ngô Đình	Nam	20/10/2001	CCQ1905A	8.4	9.0	8.8	
228257	16	2118050110	Bùi Minh	Nhật	16/11/2000	CCQ1805B	8.4	9.0	8.8	
228257	17	2118050114	Nguyễn Ngọc	Quang	10/09/1999	CCQ1805B	5.8	8.6	7.5	
228257	18	2118050044	Đỗ	Tài	15/08/2000	CCQ1805A	7.1	8.8	8.1	
228257	19	2118050184	Lương Thế	Tài	27/05/2000	CCQ1805C	7.8	8.8	8.4	
228257	20	2117050137	Nguyễn Văn	Tây	19/02/1998	CCQ1705B	5.2	5.2	5.2	
228257	21	2118050052	Bá Cao	Thính	15/09/1999	CCQ1805A	7.9	8.8	8.5	
228257	22	2118050125	Trần Nhân	Thức	15/11/1996	CCQ1805B	5.8	8.4	7.3	
228257	23	2119050029	Nguyễn Thanh	Tĩnh	03/04/2001	CCQ1905A	5.2	7.8	6.7	
228257	24	2118060037	Nguyễn Trường Sanh	Toàn	08/07/2000	CCQ1805C	6.5	8.6	7.8	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
HÌNH THỨC THI:.....Trắc nghiệm online.....
HỌC KỲ 1; NĂM HỌC 2021-2022
Thời gian: Từ 17/01 đến 23/01/2022

Môn học: ...Trang bị điện nâng cao.....

Nhóm: ...01.....

Ngày thi:18/01/2022..... Giờ thi:.....09:45.....

Phòng thi: ...ON36...

Giảng viên giảng dạy:Trần Thiện Tường.....

MaMH	Stt	MaSV	HoLotSV	TenSV	NgaySinhC	MaLop	Điểm QT 40%	Điểm thi 60%	Điểm HP	Ghi chú
228257	25	2118050131	Lê Trọng	Trí	12/12/2000	CCQ1805B	7.3	8.4	8.0	
228257	26	2118060039	Nguyễn Châu	Trọng	07/11/2000	CCQ1805C	6.5	8.8	7.9	
228257	27	2118050136	Phạm Quang	Tú	02/04/2000	CCQ1805B	6.9	8.6	7.9	
228257	28	2119050033	Phan Thanh	Tùng	29/05/2001	CCQ1905A	6.8	8.8	8.0	
228257	29	2118050204	Nguyễn Quốc	Việt	22/05/2000	CCQ1805C	4.2	VẮNG	VẮNG	
228257	30	2118050205	Lê Hùng	Vin	02/02/2000	CCQ1805C	5.6	8.4	7.3	

Số sinh viên có mặt: ...29.....

Số bài thi: ...29.....

Số sinh viên vắng mặt: ...01.....

Số tờ giấy thi: ...29.....

Ghi chú: Thầy Cô vào điểm tổng kết môn học theo danh sách này. Sinh viên nào vắng, Thầy Cô để "Vắng" ở cột ghi chú.
 Thầy Cô gửi bảng điểm file excel về Khoa sau ngày thi 1 tuần.

Cán bộ coi thi 1



Trần Thiện Tường

Cán bộ chấm thi 1



Trần Thiện Tường

Cán bộ coi thi 2



Nguyễn Thị Lan Phương

Cán bộ chấm thi 2



Nguyễn Mạnh Thắng